

NGHỊ QUYẾT

**Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh,
xây dựng hệ thống chính trị năm 2016**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2015

Năm 2015, tình hình trong nước và địa phương tuy còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu, quyết tâm cao của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, chủ động tận dụng thời cơ, khắc phục khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015 đã đề ra; trong đó nổi bật là:

- Kinh tế tiếp tục phát triển, cơ cấu chuyển dịch hợp lý, tốc độ tăng trưởng kinh tế 14,1% (*giả so sánh 1994*) đạt kế hoạch đề ra. Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (NNƯDCNC) tiếp tục được nhân rộng; chương trình xây dựng Nông thôn mới được triển khai sâu rộng trong toàn tỉnh, theo đúng phương châm gắn chương trình xây dựng Nông thôn mới với phát triển NNƯDCNC ở những vùng có điều kiện và với chương trình giảm nghèo bền vững ở các địa bàn còn lại. Du lịch, dịch vụ có chuyển biến tích cực. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội, giáo dục, y tế chăm sóc sức khoẻ nhân dân... được quan tâm phát triển; an sinh xã hội được đảm bảo; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công được chú trọng; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,9%, riêng hộ nghèo dân tộc thiểu số còn 4%.

- An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ổn định, không để xảy ra các vụ việc phức tạp trở thành “*điểm nóng*”; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đã đi vào nề nếp, nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài cơ bản được giải quyết dứt điểm. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

- Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được quan tâm, chú trọng. Đã chỉ đạo và tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng và kỳ vọng lớn trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp ngày càng được nâng lên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số hạn chế khuyết điểm: Hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp còn gặp khó khăn; quy mô, khả năng cạnh tranh của đa số các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn thấp; việc tái cơ cấu các dự án đầu tư, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

ở một số ngành, địa phương chưa tốt, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư. Công tác quản lý ngân sách, nhất là về thu ngân sách nhà nước hiệu quả chưa cao, tình trạng gian lận, trốn, nợ đọng thuế chậm được khắc phục. Công tác quản lý, bảo vệ rừng ở một số địa phương còn hạn chế, chưa kịp thời phát hiện sai phạm, việc xử lý chậm, chưa đủ sức răn đe đối với các hành vi vi phạm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*khoá XI*) ở một số tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2016

Triển khai nhiệm vụ năm 2016 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi cơ bản: Là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng mang đến sự phấn khởi, niềm tin và là động lực to lớn cho đảng viên, cán bộ và các tầng lớp nhân dân; kinh tế đất nước đang phục hồi và có bước phát triển mới, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng¹, đem lại cơ hội phát triển rất lớn cho các địa phương trong cả nước nói chung và tỉnh ta nói riêng. Trong tỉnh, những thành tựu kinh tế - xã hội đạt được trong 5 năm qua là điều kiện và kinh nghiệm quý báu, cùng với đó là một số cơ chế, chính sách đặc thù², việc hợp tác với các tổ chức quốc tế, các địa phương trong khu vực và sự quan tâm gắn kết, hỗ trợ của các bộ, ngành trung ương... đang tạo ra những điều kiện thuận lợi và cơ hội phát triển mới. Tuy nhiên, bên cạnh đó chúng ta cũng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức: hội nhập quốc tế đặt ra những áp lực không nhỏ đòi hỏi nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp, người sản xuất kinh doanh nói riêng phải nỗ lực rất cao; những tác động khó lường của biến đổi khí hậu; một số khó khăn, bất cập của địa phương, nhất là hạ tầng kinh tế - xã hội chưa được khắc phục... Vì vậy, đòi hỏi toàn Đảng bộ, các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân các dân tộc trong tỉnh cần thể hiện và khẳng định quyết tâm chính trị cao nhất để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra của năm 2016, nhằm tạo khởi đầu thuận lợi trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X.

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu mức tăng trưởng cao hơn năm 2015; chú trọng thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu nền kinh tế, tạo sự chuyển biến đáng kể về khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, của doanh nghiệp và các sản phẩm; tiếp tục phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa xã hội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

¹ Việc gia nhập Cộng đồng ASEAN, thực hiện các cam kết Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và các hiệp định thương mại tự do khác.

² Quyết định số 1528/QĐ-TTg, ngày 03/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về "Ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng".

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Tăng trưởng GRDP (*theo giá so sánh 2010*) đạt 8 - 9%; trong đó, nông, lâm nghiệp - thủy sản tăng 6 - 7%; công nghiệp - xây dựng tăng 11 - 13%; dịch vụ tăng 8,5 - 9%.
- Cơ cấu kinh tế: ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 49,2%; ngành công nghiệp xây dựng chiếm 18,3%; ngành dịch vụ chiếm 32,5%.
- GRDP bình quân đầu người từ 50 - 50,5 triệu đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội từ 23.000 - 23.300 tỷ đồng, chiếm khoảng 35,6 - 36% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6.800 tỷ đồng, tăng 13,3% so với năm 2015; trong đó, thuế, phí 3.720 tỷ đồng, tăng 15,9 % so với năm 2015.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu 550 triệu USD, tăng 14,6% so với năm 2015.
- Khách du lịch đến Lâm Đồng 5,4 triệu lượt, tăng 5,9%; trong đó khách đăng ký lưu trú đạt 3,6 triệu khách, tăng 9,1% so với năm 2015.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5 - 2 %, riêng tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm 2 - 3% (*theo chuẩn nghèo đa chiều*).
- Có thêm ít nhất 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Đức Trọng đạt chuẩn huyện nông thôn mới³.
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị 65%; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới 55%.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53%.
- Đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị.
- Có 75 - 80% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh; kết nạp từ 2.050 đảng viên trở lên, trong đó 65% là đoàn viên thanh niên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về phát triển kinh tế

Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Tổng kết thực hiện 5 khâu đột phá chiến lược trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX⁴. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, nhất là tái cơ cấu ngành nông nghiệp, dịch vụ du lịch và tài chính - ngân sách. Lãnh đạo triển khai thực hiện 4 chương trình trọng tâm và các công trình trọng điểm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X. Lãnh đạo thực hiện tốt chương trình hợp tác Phát triển nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa

³ Nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM toàn tỉnh vào cuối năm 2016 đạt ít nhất 55 xã (từ 47% tổng số xã) và 02 huyện đạt chuẩn NTM.

⁴ Phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế- xã hội, trọng tâm là hệ thống giao thông, thủy lợi, hạ tầng đô thị. Phát triển NNCNC; Phát triển dịch vụ du lịch chất lượng cao; Đẩy mạnh phát triển công nghiệp-TTCN; Đào tạo, nâng cao và phát triển nguồn nhân lực.

ngành và cải thiện môi trường đầu tư. Tập trung thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với Chương trình giảm nghèo bền vững.

1.1. Về quy hoạch và đầu tư phát triển:

Chú trọng huy động các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng; đầu tư cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nghiên cứu phát triển. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và trật tự đô thị.

Tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 1528/QĐ-TTg, ngày 03/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Lạt gắn với Quyết định số 704/QĐ-TTg, ngày 12/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy nhanh xúc tiến, tìm kiếm nguồn vốn, lựa chọn nhà đầu tư, sớm khởi công xây dựng đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương trong năm 2016. Chỉ đạo sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và công tác thu hút đầu tư giai đoạn 2011 - 2015; triển khai thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2020 có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Tận dụng nguồn vốn ODA, nhất là đối với dự án “Đà Lạt xanh” để thực hiện việc chỉnh trang thành phố Đà Lạt.

1.2. Phát triển nông nghiệp, nông thôn:

Đẩy mạnh phát triển NNƯDCNC giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng phát triển bền vững. Mở rộng liên kết trong sản xuất nông nghiệp, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa người sản xuất với doanh nghiệp và thị trường; phát triển các loại hình hợp tác xã, tổ hợp tác mang lại hiệu quả. Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm và giải quyết khó khăn về thị trường cho các nông sản chủ yếu. Xây dựng, phát triển thương hiệu các nông sản chủ lực của địa phương, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế khi gia nhập Cộng đồng ASEAN, thực hiện các cam kết Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và các hiệp định thương mại khác.

Khuyến khích phát triển các trang trại chăn nuôi có quy mô vừa và lớn, kiểm soát chặt chẽ công tác thú y và giết mổ gia súc, đảm bảo sản phẩm chăn nuôi an toàn. Ổn định, phát triển nuôi cá nước lạnh theo hướng phát huy lợi thế của tỉnh và gắn với thị trường tiêu thụ. Chủ động phòng chống thiên tai, hạn hán nhằm giảm thiểu thiệt hại trong sản xuất và đời sống nhân dân.

Tăng cường quản lý bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên, khoáng sản. Cùng cố, phát huy vai trò, nâng cao trách nhiệm của các ban quản lý rừng. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản”. Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các dự án đầu tư liên quan đến rừng và đất rừng. Thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý, bảo vệ rừng gắn với chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, phòng chống cháy rừng và chủ trương thág

trồng cây, trồng rừng tập trung, phân tán.

Tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn mới theo chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh, từng địa phương năm 2016 và cả giai đoạn 2016 - 2020; trong đó quan tâm nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã đạt.

1.3. Phát triển công nghiệp và xây dựng:

Phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Chú trọng phát triển các ngành công nghiệp thế mạnh; công nghiệp chế biến nông, lâm sản có lợi thế so sánh về nguồn nguyên liệu địa phương. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường. Rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu, cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hạ tầng khu công nghiệp Lộc Sơn và Phú Hội, đồng thời đôn đốc nhà đầu tư để sớm đưa các cơ sở sản xuất công nghiệp vào hoạt động.

1.4. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, xuất nhập khẩu:

Tiến hành quy hoạch, phát triển các sản phẩm du lịch dựa vào đặc thù và thế mạnh của từng khu, điểm du lịch; khắc phục sự chồng chéo, trùng lặp, đơn điệu trong các sản phẩm và loại hình dịch vụ; tập trung đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; đẩy mạnh xúc tiến, hợp tác với các doanh nghiệp trong nước, quốc tế hoạt động trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ. Phát triển đồng bộ các dịch vụ vận tải, tài chính, ngân hàng và các dịch vụ hỗ trợ khác. Tăng cường quản lý thị trường. Làm tốt công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh xuất khẩu những mặt hàng có giá trị cao và tính có lợi thế. Chú trọng xuất khẩu vào các thị trường có sức mua lớn.

1.5. Lãnh đạo, điều hành thu ngân sách và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý ngân sách trên địa bàn tỉnh. Tiến hành rà soát, đánh giá các nguồn thu, đảm bảo cơ cấu hợp lý, tái cơ cấu hoạt động quản lý, điều hành thu, chi ngân sách để nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp kiểm tra, giám sát, chống thất thu, nợ đọng thuế với quyết tâm cao, ngay từ đầu năm. Chỉ đạo tăng cường quản lý và điều hành ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc bảo vệ môi trường; đồng thời xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

2. Phát triển văn hoá - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội

Phát triển toàn diện lĩnh vực văn hoá - xã hội; lãnh đạo thực hiện tốt Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của

Ban Chấp hành Trung ương, khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Chủ động triển khai công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh xã hội hóa đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao.

Chú trọng đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện tốt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững theo tiêu chí tại Quyết định số 59/QĐ-TTg, ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về *“ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng giai đoạn 2016 - 2020”*; Chiến lược phát triển dạy nghề và gắn với giải quyết việc làm; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”*. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ huyện, xã, thôn nghèo và các chính sách phát triển vùng đồng bào DTTS; giải quyết hiệu quả việc đồng bào dân tộc di cư tự do, *“trở về làng cũ”*, phá rừng.

3. Về cải cách hành chính

Tiếp tục đẩy mạnh và tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; hoàn thiện và phát huy hiệu quả của mô hình *“một cửa”*, *“một cửa liên thông hiện đại”*... tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận tiện, thân thiện đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp và nhân dân. Tận dụng tốt cơ sở hạ tầng, nhân lực về công nghệ thông tin, tạo kết nối thông suốt từ tỉnh đến cơ sở, gắn với thực hiện đề án chính quyền điện tử trong toàn tỉnh. Khuyến khích và đẩy mạnh các hình thức giao dịch qua mạng Internet; đồng thời rà soát các quy trình, thủ tục về đầu tư, đất đai, kê khai, thu, nộp thuế và bảo hiểm... loại bỏ các thủ tục không cần thiết, rút ngắn thời gian thực hiện, nâng cao chất lượng các dịch vụ công.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về *“chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”*; việc đổi mới trong tổ chức, nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp.

4. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội

Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra các vụ việc phức tạp có thể trở thành *“điểm nóng”* hoặc hình thành các tổ chức chính trị đối lập, tội phạm có tổ chức; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh và các địa phương vững chắc theo đúng yêu cầu; kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật; nâng cao chất lượng công tác phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; chỉ đạo giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, không để vụ việc tồn đọng, kéo dài, phức tạp.

5. Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Sớm ổn định tổ chức bộ máy và phân công cấp ủy, cải tiến công tác điều hành của cấp ủy theo Quy chế làm việc; đồng thời không ngừng đổi mới, năng động, sáng tạo và quyết tâm chính trị cao nhất để tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X.

- Chỉ đạo việc chuẩn bị tốt nhân sự và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Kiện toàn, ổn định bộ máy HĐND và UBND các cấp theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và tuyên truyền nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, gắn với xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*; Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Lãnh đạo thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tiến hành rà soát, đánh giá, quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, ngành, địa phương giai đoạn 2020 - 2025. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 5, khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và năm 2016.

- Tiếp tục lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XI và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc; thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, hướng về cơ sở; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Phát động và thực hiện tốt phong trào *“toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng, Nhà nước. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ, công chức, đi đôi với xây dựng phong cách làm việc có trách nhiệm, gần dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Kiên trì và chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai, dứt điểm các vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và các ngày lễ lớn trong năm 2016 với nhiều hình thức

phong phú, nội dung thiết thực, hiệu quả; kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong lao động sản xuất và công tác, đồng thời phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Thường xuyên phát động các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề phù hợp gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và các phong trào, các cuộc vận động.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này vào điều kiện của địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết.

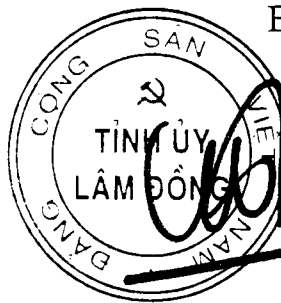
3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm tham mưu cho Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh. 2/3/2016

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Tiến